TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN PHONG** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2024/HS-ST
Ngày 27/5/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN PHONG, TỈNH BẮC NINH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Chu Văn Bình, ông Nghiêm Đình Chế.

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Phong.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2024 tại điểm cầu Phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh và điểm cầu Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 71/2024/TLST-HS ngày 08/4/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2024/QĐXXST-HS ngày 13/5/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn D,** sinh năm 1997; Nơi cư trú: Xóm 3, xã Xuân Châu, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1974 và con bà Lương Thị H, sinh năm 1976; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; có vợ: Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1999; có 02 con, con lớn sinh năm 2019, con nhỏ sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/12/2023 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh (có mặt).

Người tham gia tố tụng khác:

1. Cán bộ Tin học Tòa án nhân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

2. Cán bộ Công an huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

(Đều có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 28/12/2023, Nguyễn Văn D điều khiển xe mô tô Vision, biển kiểm soát 18L1 – 457.33 đi từ Hà Nội đến khu vực phường Đình Bảng, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh tìm mua ma túy về để sử dụng. Tại đây, D gặp một người đàn ông không quen biết làm nghề xe ôm và hỏi người này địa điểm bán ma túy. Người đàn ông này đồng ý chỉ địa điểm bán ma túy cho D và điều khiển xe đi trước dẫn đường, D điều khiển xe mô tô đi theo sau. Khi đi đến địa phận thôn Phù Lưu, xã Trung Nghĩa, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, D mua 500.000 đồng ma túy Heroin của một người đàn ông không quen biết. D cầm gói ma túy vừa mua trong lòng bàn tay trái định đi về thì bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ:

- Tại lòng bàn tay trái của Nguyễn Văn D 01 túi nilon màu trắng, miệng có khóa siết bằng nhựa, bên trong là 01 gói giấy màu trắng chứa chất bột màu trắng dạng cục, D khai là ma túy Heroine mua để sử dụng.

Tại Bản Kết luận giám định số 221/KL-KTHS ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: *Chất bột màu trắng bên trong 01 phong bì thư gửi giám định có khối lượng là 0,2414 gam; Là ma túy; Loại ma túy Heroine (Heroin) có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của Chính phủ ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất"*

Tại Bản Cáo trạng số 69/CT-VKS-YP ngày 08/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

Bị cáo D khai: Số ma túy có khối lượng 0,2414 gam Heroin do Công an thu giữ là ma túy do D mua của một người đàn ông không quen biết vào ngày 28/12/2023 với giá 500.000 đồng để sử dụng cho bản thân. Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong đã truy tố bị cáo là đúng, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu luận tội; sau khi đưa ra các chứng cứ, phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã giữ nguyên bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

-Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

-Về hình phạt: Áp dụng khoản điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt: Nguyễn Văn D từ 16 tháng tù đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 28/12/2023.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì thư niêm phong dán kín trên phong bì có ghi người nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong mẫu vật hoàn lại sau giám định trong vụ Nguyễn Văn D, sinh năm 1997; trú tại: Xóm 3, xã Xuân Châu, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định; 01 phong bì niêm phong dán kín bên trong có que thử nước tiểu.

Lưu hồ sơ đĩa ghi âm về việc hỏi cung bị cáo D.

Sau khi nghe Kiểm sát viên phát biểu luận tội, bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Tại phần nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, các cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện theo đúng thẩm quyền về trình tự, thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng, các cơ quan tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, các cơ quan tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo D thành khẩn nhận tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 14 giờ 50 phút ngày 28/12/2023, tại thôn Phù Lưu, xã Trung Nghĩa, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, Nguyễn Văn D có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng 0,2414 gam; loại ma túy: Heroin để sử dụng cho bản thân.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội

"Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy. Ngoài ra ma túy là chất gây ảnh hưởng tới sức khỏe con người, đồng thời là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm khác. Bản thân bị cáo cũng hiểu biết về tác hại của ma túy cũng như những quy định của pháp luật nghiêm cấm đối với tất cả các hành vi phạm tội liên quan đến ma túy nhưng vẫn vi phạm, vì vậy cần xét xử nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân. Bị cáo có thời gian phục vụ quân đội, đã được xuất ngũ về địa phương. Vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội như phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không tài sản và không có công việc ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 (một) phong bì thư niêm phong dán kín trên phong bì có ghi người nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong mẫu vật hoàn lại sau giám định trong vụ Nguyễn Văn D, sinh năm 1997; trú tại: Xóm 3, xã Xuân Châu, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định; 01 phong bì niêm phong dán kín bên trong có que thử nước tiểu là những vật liên quan đến vụ án, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Lưu hồ sơ đĩa ghi âm về việc hỏi cung bị cáo D.

[3] Những vấn đề khác:

- Đối với chiếc xe mô tô Honda Vision màu đen xám, biển kiểm soát 18L1 – 457.33, quá trình điều tra chứng minh được chủ sở hữu là chị Đồng Thị My, sinh

năm 1999, trú tại thị trấn Liễu Đề, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định. Chị My cho D mượn xe mô tô để đi làm, không biết D sử dụng đi mua ma túy. Ngày 21/3/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại xe mô tô cho chị My là phù hợp.

- Đối với người đàn ông đã bán ma túy D ngày 28/12/2023 tại thôn Phù Lưu, xã Trung Nghĩa, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, do D không biết tên tuổi địa chỉ của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra chưa xác định được con người cụ thể, khi nào làm rõ được sẽ xử lý sau.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan Công an tiến hành kiểm tra nhanh ma túy đối với bị cáo, kết quả xác định bị cáo D tính với ma túy. Do bị cáo không nhớ địa điểm sử dụng ma túy nên Cơ quan điều tra chưa xử lý. Khi nào làm rõ thời gian, địa điểm sử dụng ma túy sẽ xử lý sau.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1.Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

2.Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 16 (mười sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 28/12/2023.

- Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo Nguyễn Văn D 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

3.Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư niêm phong dán kín trên phong bì có ghi người nhận: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong mẫu vật hoàn lại sau giám định trong vụ Nguyễn Văn D, sinh năm 1997; trú tại: Xóm 3, xã Xuân Châu, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định; 01 phong bì niêm phong dán kín bên trong có que thử nước tiểu.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06 tháng 5 năm 2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Phong).

Lưu hồ sơ đĩa ghi âm về việc hỏi cung bị cáo D.

4.Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5.Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Báo cho bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Ngọc Tuấn

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Bắc Ninh;
-VKSND tỉnh Bắc Ninh
-VKSND huyện Yên Phong;
-Công an huyện Yên Phong;
-Chi cục THADS huyện Yên Phong;
-Những người TGTT;
-Lưu HS, VP.